TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 398 /QĐ-BVĐHYD

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026 thuộc dự toán mua sắm: Mua thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026 của Bệnh viện Đại học Y Dược

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023; Luật 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ thông tư 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế về việc Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định 1657/QĐ-ĐHQGHN ngày 29/04/2026 Về việc bãi bỏ Quyết định số 5858/QĐ-ĐHQGHN ngày 16/12/2024 và m,

Căn cứ Quyết định số 3961/QĐ-BVĐHYD ngày 30/9/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược về việc phê duyệt nguồn vốn, danh mục, số lượng và giá dự toán gói thầu: "Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026"

Căn cứ Biên bản họp Đảng bộ mở rộng ngày 01/10/2026 của Đảng Ủy Bệnh viện Đại học Y Dược về việc thống nhất Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: "Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026".

Căn cứ Tờ trình số 03 /TTr-HĐT&ĐT ngày 01/10/2026 của HĐT&ĐT về việc xin phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: "Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026"

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026"" với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Chủ đầu tư: Bệnh viện Đại học Y Dược
2. Tên dự toán: Mua thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026 của Bệnh viện Đại học Y Dược

Scanned with CamScanner

3. Tên gói thầu: Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026
4. Giá gói thầu: 1.304.837.950 đồng. *(Bằng chữ: : Một tỷ ba trăm bốn triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi đồng./.)*
   - *Tổng giá trị tùy chọn mua thêm: không áp dụng.*
5. Nguồn vốn: BHYT, Viện phí
6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào giá trực tuyến rút gọn
7. Phương thức lựa chọn nhà thầu: *không áp dụng*
8. Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu: tháng 10/2026
9. Loại hợp đồng: đơn giá cố định
10. Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ khi ký hợp đồng
11. Danh mục thuốc mua sắm (Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 3. Khoa Dược, phòng Tài chính kế toán, phòng Kế hoạch tổng hợp và tổ chuyên gia chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Trưởng các Khoa, Phòng thuộc Bệnh viện Đại học Y Dược và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:
- Trường đại học Y Dược (để B/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, Dược.

GIÁM ĐỐC

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

TS.BS *Bùi Ngọc Minh*

Scanned with CamScanner

PHỤ LỤC I: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: "Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026"

(Kèm theo Quyết định số: 398 /QĐ-BVĐHYD ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đại học Y Dược)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Đại học Y Dược	Cung cấp thuốc Generic bổ sung Quý III năm 2026	Mua bổ sung thuốc Generic	1.304.837.950	Viện phí, BHYT	Chào giá trực tuyến rút gọn	*Không áp dụng*	30 ngày	Tháng 10 năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	12 tháng	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu: 1.304.837.950 *đồng (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm bốn triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi đồng./../.)*												

Scanned with CamScanner

BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THUỐC

(Kèm theo Quyết định số 598 /QĐ-BVĐHYD ngày 01/10/2026 của Bệnh viện Đại học Y Dược)

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ-hàm lượng	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Đơn giá KH (Có VAT)	Số lượng KH	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Erythropoietin	2000 IU/0,5ml	Nhóm 1	Thuốc tiêm	Tiêm	Ống	234.899	200	46.979.800	
2	Iobitridol	30g/100ml x 100ml	Nhóm 1	Thuốc tiêm	Tiêm	Lọ	592.000	240	142.080.000	
3	Iobitridol	35g/100ml x 100ml	Nhóm 1	Thuốc tiêm	Tiêm	Lọ	795.000	100	79.500.000	
4	Proparacain(hydroclorid)	0,5% (w/v); 15ml	Nhóm 1	Dung dịch nhỏ mắt	Nhỏ mắt	Lọ	53.163	50	2.658.150	
5	Aminophylin	240mg; 5ml	Nhóm 1	Thuốc tiêm	Tiêm	Ống	17.500	100	1.750.000	
6	Nhũ dịch lipid	20%, 250ml	Nhóm 1	Thuốc tiêm	Tiêm/truyền	Chai	170.000	80	13.600.000	
7	Protein L1 HPV týp 6; protein L1 HPV týp 11; protein L1 HPV týp 16; protein L1 HPV týp 18; protein L1 HPV cho mỗi týp 31,33,45,52 và 58	Mỗi liều 0,5ml chứa 30mcg protein L1 HPV týp 6; 40mcg protein L1 HPV týp 11; 60mcg protein L1 HPV týp 16; 40mcg protein L1 HPV týp 18; 20mcg protein L1 HPV cho mỗi týp 31,33,45,52 và 58	Nhóm 1	Thuốc tiêm	Tiêm	Bơm tiêm	2.726.850	200	545.370.000	

Scanned with CamScanner

8	A/Victoria/4897/2022 (H1N1) pdm09- sử dụng chủng tương đương (A/Victoria/4897/2022, IVR-238) 15mcg HA; A/Croatia/10136 RV/2023 (H3N2) - sử dụng chủng tương đương (A/Croatia/1013 6RV/2023, X-425A) 15mcg HA; B/Austria/13594 17/2021- sử dụng chủng tương đương (B/Michigan/01/2021, chủng hoang dã) 15mcg HA	Bơm tiêm liệp sẵn 1 liều 0,5ml vắc xin (dạng mảnh, bất hoạt): A/Victoria/4897/2022 (H1N1) pdm09- sử dụng chủng tương đương (A/Victoria/4897/2022, IVR-238) 15mcg HA; A/Croatia/10136 RV/2023 (H3N2) - sử dụng chủng tương đương (A/Croatia/1013 6RV/2023, X-425A) 15mcg HA; B/Austria/13594 17/2021- sử dụng chủng tương đương (B/Michigan/01/2021, chủng hoang dã) 15mcg HA	Nhóm 1	Thuốc tiêm	Tiêm	Bơm tiêm	270.000	200	54.000.000	
9	Fenofibrat	160mg	Nhóm 1	Viên nang	Uống	Viên	5.800	70.000	406.000.000	
10	Inosine + Nicotinamide + Riboflavin + Succinic acid	(0,2g+0,1g+0,02g +1g)/10ml	Nhóm 5	Thuốc tiêm	Tiêm	Ống	129.000	100	12.900.000	
	Tổng: 10 khoản								***1.304.837.950***	
(Bằng chữ: Một tỷ ba trăm bốn triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi)										

Scanned with CamScanner